

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI- QUỐC
Một năm . . . 5000	1500
Sáu tháng . . . 2.80	1.60
Ba tháng . . . 1.50	2.00

TIỀNG-DÂN

CHÁNH NGHIỆP KIẾM CHẾ BÁT
HUỲNH - THỨC - KHÁNG

LA VOIX DU PEUPLE

BÀO-QUÂN
Đường Đông-Ba — Hà

Giấy thép nội số 62
Giấy thép : TIẾNG-DÂN - Hồ

**Ta yêu thầy
ta, ta càng yêu
chân-lý hơn.**

NHỮNG ĐIỀU KHUYẾT ĐIỂM CỦA KHÔNG-GIÁO

Học thuật Âu tây nhờ cái mới tư tưởng tự do mà phát đạt rất sớm. Tư tưởng được tự do, nên phạm nã biến triết, sáng lập và phát minh được cái thuyết gì thì làm ra sách vở, công bố cho người đời tha hồ biến bác phê bình. Nhờ lối biến bác phê bình ấy mà chân lý càng bày tỏ ra, không bị cái gì che lấp. Thuở nay các bậc hiền triết Âu tây tiếp chơn nơi gọi, vì chân lý mà đương co rùng rùng cang cái biến nhau, không những vì chủ nghĩa lý thuyết không đồng nhau mà có sự biến bác ấy, mà dẫu cho thầy trò bạn hữu đồng một học phái thường thường biến đi chiết lại để định chính những chỗ mâu ngộ, bởi bởi những nơi khiếm khuyết cho học thuyết được viên mãn hoàn toàn. Mỗi người đã lập một cái học thuyết thì trong cái tư tưởng chỉ lấy chân lý làm chủ mà không làm nô lệ cho ai. Bởi vậy nên những điều gì hợp với chân lý thì co sự vững bền, không có cái gì làm cho lay chuyển, mà những điều mâu ngộ nhất thiết phải tiêu diệt. Học thuật Âu tây, có cái mãnh lực to lớn, đủ sức mà chuyển đi được thời thế, có công trong cuộc tiến hóa của lịch sử loài người, chính là bởi cái đường tư tưởng tự do ấy mà đi thẳng tới, chứ không có gì lạ.

Học thuật bên Á-đông là thì khác hẳn thế. Nói đến Á-đông tất nhiên trước kẻ nước Tàu, mà nói đến học thuật nước Tàu tất nhiên trước kẻ Không giáo. Học thuật nước Tàu thanh nhứt là đời Xuân thu chiến quốc; Không giáo cũng là một học thuyết trong các học thuyết khác (như Mặc học, Lão học v. v.) chứ không phải Không giáo là toàn học mà các giáo khác là toàn đồ. Song từ đời Hán trở xuống, các nhà đế vương, thấy Không giáo có những lời tôn-đề trang-quân, tiện lợi về đường chánh trị chuyên chế, nên biểu dương tôn sùng, nên làm chánh học mà bài trừ các học-thuyết khác đi. Nhân đó lần lần hạn chế cho lại theo mà có vẻ xuýt lại. Thực ra, chân tướng Không giáo bị chánh thể uốn vẹo một phần, bị uốn cho mấy đời sau là một phần; chính ở nước Tàu là nơi Không-giáo phải nguyên mà sai lạc đi nhiều, huống ở nước ta học theo văn hóa Tàu lại cách xa một học nữa. Ở ta thuở nay ai học chữ Hán tức tự nhận mình là học trò ông Không, cho dễ mấy ai rõ chân tướng Không-giáo là thế nào đâu! Những chuyện mào lên không thực ấy, gần đây đã có kẻ bàn đến không phải nơi

Nhưng chân lý một ngày một phát hiện, từ cô học thuyết A - lấy truyền sang mà cái nền chính học gọi là cô một không hai bên A - đồng này, cũng bị ngọn triều cạnh tranh ưu thắng liệt bại chung kia nó lay chuyển. Kỳ giả cũng là một người vô lòng thì học « 子 日 », vẫn nhận rằng nước là mây trăm đời nay mà lập thành một quốc gia, sống còn trên thế giới, cái công không-giao thế cô phần lớn, chứ không phải một vị mai sát

như hàng người uống nước quên nguồn thì. Song theo câu Tây-triết đời nói: «Ta yêu thầy ta, ta càng yêu chân lý», kỹ giả đảm lấy lòng ngay thẳng mà nói thật rằng: Thời đại ngày Khổng cách thời đại nay đã xa lắm rồi. Cứ xem hiện tình thế giới ngày nay, không những các mậu thuyết vu thác cho Khổng-giáo, không thể tồn tại, mà chính chân tướng Khổng-giáo ở vào thời đại nay cũng có điều thích, có điều không thích, ai có muốn hỏi họ cũng không thể cho đầy được. Vậy xin kể mấy điều khuyết điểm của Khổng giáo như sau :

1. — Đạo đức chỉ nói với số ít mà bỏ phần số nhiều thông thường. Đạo đức cao thượng vẫn là đáng quý, song không thể buộc cả thầy người đời đều theo lối khổ hạnh ấy, nên cần phải có con đường thông thường để chỉ dẫn người đời. Không giáo dục người rảnh nói chuyện cao thượng như nói : « Lo đạo, chẳng lo ăn » ; « Ăn không cần no, ở không cần yên » ; « Lấy đức an cư mặc xấu làm thẹn, không phải anh học trò » (謀道不取食, 食無求飽, 居無求安, 恥惡衣惡食, 不足爲士。) v.v.

Những thuyết tuyệt tực trái thường như thế mà bảo người ta hoàn thành thế nào được? Không những người thường không thể thực hành, mà dầu cho trong bọn học trò danh tiếng của ông Khổng cũng chỉ một vài người như ông Nhan-hiền, Nguyên-Hiến làm được. Còn ngoài ra Tử-Cống thì lo việc thực hóa, đi đâu xe ngựa vàng bạc mang theo; Phan ư thì lưu tâm việc nông phố; Tử-Hà đi sứ thì ngựa sang áo tốt, lại lo kiếm lúa để nhà cho mẹ. Thế là học trường ông Khổng dễ không thể theo cái thuyết quá cao kia rồi. Chính ông Khổng cũng nói: « Từ bậc trung nhân trở xuống không nên nói đến đạo » (中人以下，不可以語上). Không những thế thôi, giai cấp bầu nước ở một cái nhà khổ sở mà lấy làm vui, như ông Nhan-Hiền; nhà rách vách xiêu, trên dột dưới ướt, mình mang cái áo rách, che bên này trống bên kia mà ngồi hát và ngâm thơ, như ông Nguyên-Hiến, cao thượng thì vẫn cao thượng thiệt, song nếu người đời ai cũng xu hướng mà thực hành như thế thì cái cảnh tượng xã hội ấy sẽ ra thế nào? Cái học quá cao ấy, dầu ở thời đại nào, cũng chỉ ở riêng một mình trong rừng sâu núi rậm, đứng ra ngoài vòng nhân quần giao tế kia, chứ ở trong xã hội thông thường thì thật là không thích, huống lại là ở thời đại giao thông ngày nay, thì đạo đức lối cao ấy ai làm theo được? Ấy là một điều không thích,

2. - Chánh trị chỉ nói với người cai trị mà không nói đến hạng bị trị.

Toàn những thuyết của Khổng-tử nói về chánh trị thì chủ trọng về vua quan mà không nói đến dân ; dân chỉ ngồi không mà nhờ người trên sắp đặt lo liệu cho mình mà thôi. Không những dân không cần phải lo việc mình mà lại lợi cho dân

là hư hèn không tự lo được
nữa. Không dần dần làm gì, chỉ
xem trong sách Luận ngữ, như
« biến dân, trị dân » 使民
và nói « dân phục dân khuyến
民服民, thì lấy 70 bao nữa
công việc trị an, đều trách và
người trên mà chỉ nói lý tưởng
nhị kính, trung, từ, tín, 敬忠慈信 v.
Nói đến dân thì có những câu
« dân là hạng mệt, dân không thể
khuyến cho nó biết », 民斯爲下
民不可使知之.

Thuyết chánh trị của Khổng-tử, đối với quân tướng mà nói, là thiên trọng về mặt cảm-hóa mà không nói đến qui mô sắp đặt v. v. thế nào. Như nói : «Lâm chánh lấy đức, sửa mình lấy lễ» 爲政以德, 修己以禮, rõ là lời nói hèn hèn, bảo người ta biết bờ gờ ở đâu mà làm theo ! Xem như Mạnh-tử là một người lớn xứng hợp Khổng mà bàn đến chánh trị đã có vẻ khác. (Mạnh-tử nói : dân qui ; và hín việc chánh trị thì lòng lang thỏ sợ cũng bằng sản bằng làm v. v. đều có qui mô thực tế, khiến ai cũng làm theo được.) Huống ở thế giới ngày nay mà đem cái thuyết chánh trị của cụ Khổng ra ứng phó thật không khác gì chèo thuyền nang mà đua với tàu thủy, cỡi ngựa trạm mà chạy theo xe hơi, chỉ mệt nhọc mà không công hiệu gì. Ấy là hai điều không thích.

3. — Tư tưởng trọng về đường
lớn-cỏ mà không có sáng-tác.

Ông Không - từ sinh gặp cuối đời Châu, trải qua mấy đời, vẫn vật chủ đồ dữ xu về lối phiên văn mà mãi lối chất phác. Ông có ý chữa nước tẻ ấy mà xướng cái thuyết tiền đồ. Lối thuật Nghieu Thuận, biểu chương Văn Võ và san định lục kinh, dễ tập thành mới mỗi học. Chính ông cũng nói rằng : « Thuật mà không làm, tin mà yếu xưa. Ta không phải sinh ra mà biết, yếu xưa mà siêng tìm đồ thôi. » 述而不作,信而好古,我非生而知之,好古敏以求之者也. Còn đến việc gì mà so sánh đời xưa với đời nay thì ông Không như thế vì cho xưa là hơn : Lễ - nghệ thì theo lễ liên lễ mà không theo hậu lễ ; nói về học thì cho đời xưa trách mình mà đời nay trách người v.v. Ông Nhan - từ hỏi việc chánh trị, ông có ý châm chước biểu thị ra một cái chế độ mới cho thích hợp ý ông, không bắt chước riêng của triều đại nào, song cũng phải góp của xưa lại mà làm ra của mình : Lịch thì dùng lịch đời Hạ, xe thì dùng xe đời Ân, áo thì dùng áo đời Chu, nghệ thì mượn nhạc của Thuận, không cái gì là mình chịu tự sáng tạo ra cả. Ông Không đã xướng ra cái nghĩa tủy

thời mà ông non nhen học-thuyết dạy
đời phần nhiều xu về tư tưởng tôn-
cồ. Như ông được bang gia mà thi
hành cái chính sách sơ nguyệt tam
niên (期月三年) nghĩa là trong
một ít năm thì thấy thành hiệu,
thì chưa biết thế nào, chờ những kẻ
học theo thuyết tôn-cồ ấy xây
thành đắp lũy, ngăn đôn con đường
tư tưởng mà không có ngã rẽ, bỏ
buộc cái não lẫn thủ mà quên hẳn

TÔI CŨNG MỒN ĐỀC

Ông Edison năm nay đã 83 tuổi. Ông người Mỹ, ai có mở miệng nói đến chữ khoa-học lại không biết tiếng ông; chính ông là người đã sáng chế ra máy hát và thứ đèn điện bạch nhiệt (lamp à incandescence). Ông đã già nua mà làm việc cần mẫn là thường, suốt ngày đêm cứ ngồi luôn trong phòng thí nghiệm. Ông ít ngủ lắm, có ai hỏi sao không điếu thuốc lấy sức khỏe thì ông trả lời : « Người ta làm cái gì thích thì là khỏe, hà tất phải ngủ kia mới khỏe; không ngủ có chết-dầu mà sự Cái sở thích duy nhất của tôi là sự hoạt động về tư-tưởng. » Ông điếu đi mấy năm nay, các tay y-sĩ bạn thân ông bảo có thể chữa lành được, thế mà ông nhất thiết không chịu chữa. Ông nói trước khi chết ông cần phải suy nghĩ về nhiều vấn đề lắm, mà có điếu quách đi thì suy nghĩ mớ dễ dàng, khỏi bị những chuyện xang quạnh no làm hại đến sự « tư-tưởng lập trung ».

Cái «ca» ông Edison không chỉ lạ cả. Các nhà tâm lý học bình rằng con người đôi ai ai cũng cần cái sở thích, từ nhà cách mạng đến làm ruộng, học chữ đến học chữ, từ vô lại, duy có cái «quan» - niềm sở thích mới người khác nhau đi thôi. Con người cứ cần cái sở thích nên cái gì thích hơn thì làm. Nghiệm như ông Edison đó. Ông không muốn chữa khỏi diếc là vì ông cho tập trung tư tưởng là thích «hơn». Lại nghiệm như tôi đây. Tôi cũng muốn diếc, là vì ở đây mà diếc thì cái thú không còn nói được, khỏi phải khổ mà lại khỏi phải giận, không biết cãi đến những chuyện thế thảm và những chuyện rơm tai bết; ai chỉ chỉ thấy kẻ họ mình cũng có thể diêm nhiên ngó bái thuốc xì gà mà nói bả xà xà mãi. Cái cơ vì sao mà muốn diếc ông Edison với tôi vẫn khác nhau nhưng đều xuất tự hai chữ «thích» hơn «cả».

Nói chơi cho vui thôi. Cứ dễ mà nghe, mà nghe được những chuyện thú, mới thiệt là thích; nếu điếc, thì cái thích anh điếc có ai vào đâu nữa?

sự thích cùng không thích, không phải là ít. Thêm chi cuộc đời xoay chuyển như chong chóng mà lại kẻ cứ nằm trong giấc chiêm bao, loan muốn đem mào củ dọt Đười đười Ngủ, ào rách sống Thù sông T mà chưng ra giữa thế kỷ 20 đầu lỵ mây bay này. Ấy là ba đèn không thích.

Mấy điều khuyết điểm của Khổng giáo lược kể trên, đều ai có lòng sùng Khổng giáo đến đâu cũng không thể biện hộ rằng thích hợp với thời thế ngày nay được. Chúng ta sinh ra thời đại triết học khoa học thịnh hành này, cần nhất là phải có cái trí não tự do phân đoán, bất kỳ xưa nay Đông Tây, đều gì mà hợp với chân lý và sự thực, thì cho chân chính mà gắng sức học theo, đều gì mà ta thấy chỗ mệnh vận trái với chân lý và sự thực, thì nhất thiết cho bỏ cho sạch. Như vậy thì cốt tư tưởng ta may khỏi bị cái gì ngăn đón cho lấp mà được bước lên con đường tự do để làm nên điều cho sự thực chẳng.

KHĪ-ŪU-SINĒ

Tình-hình phía Bắc và phía Nam Trung kỳ

Tin ngày 4 Octobre 1930

Arip. — Quan Công-sứ Vinh cho hay rằng hôm 3 octobre hai viên tòng - sự Annam di dân yết thị của chính-phủ, bị dân biểu-linh bắt ở Phố-dông. Một đội lính khố xanh đến giải thoát cho hai viên ấy bị 1000 dân biểu lính vây đánh; lính dùng súng ống mới giải tán được.

Lại ở ga Yên xuân (gần Vinh), linh
khố xanh di tuần cũng bị vấy;
đường giây thép bị cắt đứt nư-
ớc sửa lại ngay. Hiện nay linh khố-
xanh trú lại ga đó và đi tuần trong
các làng chung quanh.

Ngày 5 Octobre 250 lính tuần do
quan Thanh tra lính khố xanh Petit
cầm đầu, hôm 6 Octobre, đã bắt
đầu từ tổng Phú-long (huyện Hưng
nguyên) đi tuần tiêu diệt từng làng một.

Tin ngày 7 Octobre 1930
Arip. Bưởi sớm hôm 5 Octobre
linh khố xanh di loan tiểu ở phỉ
Nam Thanh-quả (Nghệ-an), bị dể
mấy nghìn dân biến tỉnh ở Đại
đồng. Bích-bào và Quảng-xá dể
vây đánh đến ba lần. Linh bản: c
20 người chết, 13 người bị bắt.

Lính đi luôn đến mấy làng Phú x
bắt được bốn tay chủ động biểu tình
Đội lính khổ hạnh do quan phu
Thanh tra Sĩ Bìanquat cầm đầu
đi tuần tiễu trong hai huyện Kỳ an
và Cẩm xuyên (Hà Tĩnh) cho bắt được
rất nhiều tay chủ động biểu tình
Tin ngày 8 Octobre
Quan Công-sư Vinh cho bay rầm
bom 6 octobre, bắt nửa chiến b

Câu chuyện “Bình-dăng” (Tiếp theo)

Ông B. — Đàn bà mà có thể dự
triệu như đàn ông, thì bình đẳng
tinh thần trí tuệ sẽ giống như đàn
ông. Giống nhau như thế thì còn
lý gì nữa ? Đặc sắc của loài người
càng nhiều về, thì xã hội mới càng
văn minh, càng tiến hóa. Nếu
nguyên của phụ nữ thiệt như là
của nòi đó đó, thì phụ nữ chính là
chất cớ ngăn trở cuộc văn minh, trá
vội lý luận hóa. Nếu y nguyên của
phụ nữ thiệt như thế, thì còn gì nữa
tranh thiên nhiên ? trên trần thế

Cô M. — Thưa ông, phụ nữ
chúng tôi sẽ làm ở bức tranh thi

nhien » dưới đời trần trụi này. Nhưng chúng tôi muốn vì chúng tôi mà làm, chứ không muốn vì chế độ xã hội mà làm. Xã hội sửa đổi bằng chúng tôi, bất chấp tri thức chúng tôi, để đem chúng tôi làm một vật chơi trong xã hội ; chúng tôi lại muốn tự mình trao đổi bằng chúng tôi, tự mình đào luyện tư tuệ mình, để đưa nên một chế độ vô địch trong vũ trụ. Hai ý nguyện ấy khác nhau lắm. — Ông nói : « chúng tôi muốn ngăn trở cuộc sống mình, lý lẫn hóa ». Ông nói như thế, vì ông chưa nghĩ kỹ. Ta hãy lấy việc giáo dục bằng ngày mà xét thử. Đưa trẻ mới sinh là một cuộc bọt. Cuộc bọt ấy về sau xuống biển trôn, méo hay cân, kỳ vi thọ vắn, ông thầy. Ông thầy chỉ dùng các giáo dục chuyên chế, đưa trẻ từ nhiên sẽ thành một vật nó lệ ; ông thầy biết dùng các giáo dục tự do đưa trẻ từ nhiên sẽ thành con người có đức cách. Phụ nữ cũng vậy. Nếu chúng tôi được tự do mang hình dạng, tính tình, trí năng của chúng tôi, thì chẳng những chúng tôi sẽ không giống các ông mà trong đám phụ nữ đức cách sẽ nhiều vẻ hơn trước nữa. Như vậy không những không làm mất bộ

toàn dân biểu tỉnh 3000 người, ở Cát-nghen đến đánh Võ-liệt, huyện lỵ huyện Thanh-chương. Lĩnh kho xanh gác ở đó bắn; đồn Thanh-quang lại cho hai đội lính lê-dương đến đàn áp, có 60 người chết nằm lại chỗ, và bị thương rất nhiều.

Lính canh sát đồng ở làng Phú-hôm 6 octobre, hôm 7 octobre khi 5 giờ chiều đã sang đồng tại làng Long-cư ở huyện Hưng-nghĩa.

Tin ngày 9 Octobre

Quan Công sứ Quảng-ngãi cho hay rằng một toán 300 đảng viên Cộng-sản ở hai làng Thu-hoà và Bích-chiến đến cướp đổi nha huyện Đức-phổ. Khi đi đường dân bị-lệnh đồn cây ngăn đường cái để cho xe hơi không thể chạy được. Lính khổ xanh đuổi theo.

Quan Khâm-sứ đã cùng Nam-triều truyền cho các quan Công-sứ các lối biểu dụ các dân biết rằng từ nay nếu có cuộc lộn xộn nào thì Chính-phủ dùng súng ống mà đàn áp; chiến theo loại nước Nam các hào mục làng xã phải chịu hoàn toàn trách nhiệm (tính mệnh và tài sản) về những cuộc lộn xộn xảy ra trong hạt mình; các làng phải bề sức canh phòng, gìn giữ địa phương mình; nếu làng nào nghe theo đảng Cộn-sản mà làm rối loạn hoặc dùng súng cho dân lấy được lợi dánh được thì chính phủ sẽ nghiêm trị; hào mục các làng được phép bắt những đảng viên cộng sản mà giải đến quan địa-phương không cần phải có giấy phép riêng cho Chính phủ; và các làng không được chứa những người lạ không có giấy mà không chỉ quê quán và nghề nghiệp của họ

tranh thiên nhiên, mà lại tạo nên được ngàn triệu bức tranh thiên nhiên khác.

Ông B. — Những ý nguyện của phụ nữ mà cô vừa nói đó, hiện tại giờ trong xã hội đã có đủ. Nói về thể dục, đàn ông chơi thể thao, đàn bà cũng có thể chơi thể thao; đàn ông đã ban lòng đàn bà cũng có thể ban lòng. Nói về trí dục, trẻ em học cho đến đại học, còn trai học được cho gái cũng học được. Như vậy, tôi trông tưởng phụ nữ cũng đủ phi nguyên rồi. Còn muốn sửa đổi gì nữa?

Có M. — Tôi nói về thể đức, là về bắt đầu câu chuyện, ông có nói đức đưa sức mạnh sức yếu, trí thấp trí cao. Nhưng thật ra thì sự nguyên trọng yếu của phụ nữ không phải ở đó. Không phải ở đó, là vì sự bất bình đẳng trong thể đức, sự bất bình đẳng trong trí đức, chỉ là những cách bình hiện lộ ra ngoài của một sự bất bình đẳng trong yếu khác ẩn nấp ở trong. Một loài vi trùng nằm trong máu có thể phát ra ngoài mặt da ngàn vạn chứng bệnh. Ngạn văn chứng kỳ khi thêm khi bớt, nhưng nếu loài vi trùng kia vẫn còn nằm ở trong máu, thì sự nguy cấp của tính mệnh người bệnh vẫn còn nguyên. Việc phụ nữ của chúng tôi cũng vậy. Sự bất bình đẳng trong yếu ẩn nấp ở trong, còn vi trùng độc ác của chế độ xã hội hiện thời, là sự bất bình đẳng trong kinh tế ». Thử đức, trí đức có bình đẳng bao nhiêu mẹ lòng, nếu kinh tế vẫn còn bất bình đẳng, thì vấn đề phụ nữ của chúng tôi không đời nào giải quyết xong. Nói rõ ra, xã hội ngày nay đang bẻ đầu với dân ông chẳng cần gì lao động đức với tư bản.

(Соп. л. 10)

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

VẬN-VĂN

Trung thu độc ngoạn cảm tác

Đêm vắng trung thu gió thổi lờ.
Giấc lòng cõi đạo nẻo quanh co.
Ngàn tâm có bóng trăng cỏi quạnh,
Một cõi không người bước tự do.
Đã nọ đã rên trời chưa vớ,
Sóng kia ai bắn nước đương to.
Sự lòng chất chứa ngùi xem cảnh,
Thiếu bạn ai đâu ngõ chuyện trò.
Tạ-thường-Lạc

Chơi thuyền đêm thu cảm tác

Trắng gió trời thu thu lả lừng!
Cầu thi chén rượu giữa dòng sông.
Cảnh xưa người mới linh trầm mối,
Nước ngược thuyền xuôi sóng mấy giòng.
Này đã vắng tin người cũng biệt,
Khéo đánh chiu tiếng miếng thì không.
Thà không trôi hện trôi thời chờ,
Nó để cánh dài luống đợi trông.
H. K.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ NHÂN-DÂN ĐẠI-BIỂU VIỆN

(Tiếp theo)
BAI THINH-CẦU CHUNG VỀ VIỆC
RỘNG QUYỀN TRÁCH CHO
NHÂN-DÂN ĐẠI-BIỂU
VIỆN

Chiếu theo chỉ dụ ngày 19 Avril 1920 lập ra phòng tư-vấn Trung-kỳ và định rõ quyền trách cho phòng ấy:

Chiếu theo hiệp ước ngày 6 Novembre 1925 đổi phòng Tư-vấn làm Nhân-dân đại-biểu viện mà quyền trách của Viện Dân-biểu mới vẫn để nguyên như quyền trách phòng tư-vấn cũ:

Xét những lời thỉnh-cầu của Viện Dân-biểu xin rộng quyền trách trong kỳ Hội-đồng năm 1926 và nhắc lại trong các kỳ hội đồng năm 1927, 1928, 1929 mà chưa được chuẩn y:

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HA dịch:

Số 79
Chương thứ ba mươi tám
(Tiếp theo)

— Nếu cái ngày mai mà bây giờ có được trước mắt ta, ta trông thấy được thì ta mới mong mới đến ngày mai. Nhưng cuộc tương lai của ta nó quá lênh đênh! Tương lai của ta còn buồn hơn là chuyện quá khứ nữa, vì nó trống không.

— Thưa, tôi dám nói rằng không: nếu ngày mai tương đến tương lai của kẻ khác, thì cái tương lai của ngài nó nào có trống không đâu! Con người khi còn nhỏ... và nhất là khi phải khổ khổ, thì thường hay tương tượng đến những tay có phép lực, biết làm phép lạ, biết về bùa niệm chú để làm những chuyện

Xét ý nguyên nhân - dân càng ngày càng xu-tướng về chế độ đại-ngiht:

Viện chúng tôi thỉnh - cầu như sau này:

Xin rộng quyền trách cho Viện Dân-biểu được xét quyết nghị toàn thiên ngân sách (thu-nhập, chi tiêu kinh-lẽ, chi tiêu xã-lợi, và chi tiêu chính trị), được quyết nghị hết thảy các dự tảo nghị định của Chính phủ Bảo hộ Trung kỳ, và được toàn quyền về việc chính trị, để cho thích hợp với trình độ tiến hóa của dân, và không trái với danh biểu Viện Nhân dân đại biểu.

Toàn Viện đều ký tên

HUỆ

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ trọn bài

Phóng-sự
THỪA-THIỆN

Đối vi lựt

Ngày 19 tháng 7 Annam trời mưa luôn cho đến ngày 2 tháng 8, các đồng lúa hai huyện Phong-diễn và Quảng-diễn bị ngập cả, hao hư nhiều lắm.

Các đồng gần sông cái thì nước mau ra nên lúa có hư cũng còn ít nhiều, đến mấy đồng ruộng Nam-dương, Thanh-cần, Phú-lại, Khuông-pho, Chí-long và nhiều đồng khác vì xa sông cái, nước ngâm đến nửa tháng nên lúa mới trở bị thối hết.

Gạo thì bữa chưa bị lụt 0\$10 được 4 lon rưỡi, mà bữa nay 0\$10 chỉ có 2 lon. Không sao tránh khỏi cái nạn chết đói! Khó chưa!

N. D.

VINH

Đi đây

Chuyến xe lửa 5 giờ 20 ngày 3 octobre chạy từ Vinh vào Tourane, ở hai toa đầu đầu có hơn sáu chục người bị đem đi đây Lao-bảo. Trong số đó lại có cả mấy người con gái. Các người này bị bắt và kết án ở Vinh về mấy vụ biểu tình ở hai tỉnh Nghệ Tĩnh vừa rồi.

Một người hành khách

lạ thường; tưởng tượng như thế mà trong lòng đầy dẫy những chuyện thỉnh cầu, nếu gặp dịp như vậy thì xin đến đây, đến nọ. Đó là lời những ước vọng của bọn không quyền, không phép; còn chính những người đã sẵn quyền sẵn phép trong tay, lẽ nào lại không nghĩ đến những chuyện có thể làm cho kẻ khác được vui mừng sung sướng. Đó là lời chuyện thần tiên, làm cho người được vui mừng là một điều phước; nhưng nói về sự thực, một người thương mà trong tay có đủ thế lực làm cho người khác vui mừng sung sướng, thì lại là một cái bổn phận nữa.

Câu chuyện nói qua nói lại của ông Vũ-phần với con Bé-rin chiều hôm ấy đại loại như vậy. Nhiều khi ông Vũ-phần hỏi đã đến giờ rồi ông đi chưa, thì con Bé-rin cứ lúi lúi cách huân lại.

Một chấp lưn nó mới bảo rằng: đến giờ đi. Quả thật như lời nó nói, đêm hôm ấy trời âm, không mà sương, không ít gió. Khi vào lảng

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ-trộn bài

Biết chuyện
QUANG-BINH

Cái nạn lụt!

Từ 28 tháng bảy ta ở vùng Quảng Trạch mưa to gió lớn, ròng rã hơn hai mươi ngày, nước lụt dâng lên ba lần.

Phần nhiều lúa bát ngát, thứ thì vừa trổ bông, thứ thì đã ngâm sủ, bị lụt một lần trước, hư hại hết nhiều, nay tiếp đến trận lụt thứ hai, ngâm từ ngày 4 tháng 8 đến chiều mùng 6 mới rút, đều bị hư hại hết sạch!

Cái cơ đối kềm đã bày sẵn trước mắt; hiện bây giờ đã thấy già trẻ lũ lượt công châu bằng con di xin khắp làng khắp chợ, ai trông thấy cũng thấm mục thương tâm. Tiễn tại nhân tại dồn dập như thế, thật khó sống nhĩ!

L. C.

QUẢNG-NAM

Ăn trộm nhiều quá!

Trong tuần tháng bảy Annam, ở phủ Điện-bàn có 2 vùng mà đến 9 nhà bị mất trộm, không kể những nhà bị đào ngạch, và thuốc chó lại vật khác:

1 / 11 tháng 7 Trương-thị-Giáp ở Hà-mát, mất trộm hàng tơ và bạc hơn 50\$00.

2 / Đoàn-Cựu tức Bàu Mất một trưc cười, theo và tơ, bữa 24, người này cũng ở làng Hà-Mát.

3 / Tại Phú-Bồng có bảy nhà sau này: ông huyện Đoàn-Dại bị mất lư, nôi và quần áo hơn 100\$00 bữa mùng một.

4 / Đêm mùng 5, Trương Huỳnh, tức Hiệp, bị kẻ trộm lấy vải, áo quần và đồ vật, nhà này ở gần chợ Phú Bồng.

5 / Đêm mùng 6, kẻ trộm vào nhà Võ Chuộc (Song) lấy thao, lụa và hàng.

6 / Đêm 18, Trình Dạm (thợ nhuộm) mất trộm hàng và nhiều hơn nữa.

7 / Chung lợi Trình, thường gọi là Phú Tam, đêm 25, bị mất vải,

bằng tạp hóa và đồ vật hơn 50\$00. 8 / Đêm 27, nhà Nguyễn quang Thông (Liên) bị mất trộm một trưc cười nhiều giá 80\$00.

9 / Lại đêm mùng 8 tháng 8 ta, thị Hương Cửu mất tơ và hàng, cả thảy 50\$00.

Những đám trộm trên là do chung quanh miền ấy có bọn can ầu như Nguyễn Hoài (Vọng) ở làng Hà-mát, Phan Kiệm dân làng Thị Lai, Thê dân làng Cẩm Lâu, Huỳnh Luật (Kiêm) dân làng Hà Mát, (hiện ngụ ở Phú Bồng, tức Chay (Thủ) thường ở tại Phú Bồng, (nhưng Lý trưởng làng Ngọc an cứ khai đối với quan trên rằng không có). Nếu kẻ cả những tên ăn trộm đồng đảng với bọn có ầu trên này, thì còn nhiều lắm, song vì đồng lý sự lỗi đến mình mà không dám báo thiệt với quan, nên chúng nó lại còn được nước, nhất là ở Phú Bồng, là một và Thị Lai.

Người ta đã biết tại Phú Bồng, Thị lai, là một có nhiều nhà chứa bộm và mua đồ gian lận. Làng Trung thái về huyện Duy Xuyên song chỉ cách Phú Bồng có 1 con sông cũng có vài nhà mua đồ gian.

Trộm đạo hoành hành như thế, mà nhà trách nhiệm không cách gì để phòng và trừng trị cho dân được an nghiệp sao?

P. B.

PHANRANG

Nghề làm muối

Xin kể những sự khó khăn trong nghề làm muối sau này:

Trong khoản lệ n° 10 của số Thương - chánh buộc người làm muối không được để muối nơi ruộng hơn ba ngày thế mà nhiều khi lại không cho đem lên, cứ nói: vớ thấy kộ. Thật không hiểu vì sao?

Buộc phải bán muối cho số Thương chánh, giá chỉ có 0\$35 100kgs. Dân cũng bằng lòng, mà còn làm khổ đề: Khi mùa mưa có muối, khi nắng hạn bãi từ có muối mà không có người làm việc Thương Chánh coi sóc, thì không được làm; lại có khi phải đem nước lợ vào cho tiêu di, không thì phải bị phạt. Đã không được làm muối mà lại phải tốn tiền đi, nghĩ đã oan chưa!

Khi số Thương chánh có dự muốn nhiều, tiêu thụ không hết, thì bắt dân làm muối nữa chừng phải thôi, chưa mãn mùa cũng phải thôi. Như thế có phải là thiệt thòi cho nhà làm muối không?

Người ở miền làm muối

BẮC-KỲ

Một việc bất người rất quan trọng tại Hanoi

Sáng hôm 4 octobre các viên chức mật thám bắt 8 người vừa chiefs train vừa kỹ ga và 3 người lao động, 8 người đều bị tình nghi đã lập ra một liên lạc cộng sản và để cho những đảng viên cộng sản tự do đi lại các ngã đường xe lửa qua biên thủy sang Vân nam hay Long Châu là chỗ có các chi bộ của người Nga thiết lập. Những người kỹ ga và chiefs, train kỹ sáu tháng trước còn

— Ngai không cần phải trông thấy.

— Vậy thì đến làm gì?

— Đến để cho có đến. Tôi quên chưa nói rằng đi nhẹ nhàn đừng khua động thì tốt hơn.

Mọi việc xảy đến như lời con Bé-rin dẫn trước: bước lên thang lầu rồi mở cửa, thấy ông Vũ-phần vào rồi se se đóng cửa lại.

Bây giờ nghe hai nông nực khó chịu, khó thở và cùng. Một người cất giọng bật nhột nói:

« Ai đó vậy? »

Con Bé-rin bấm tay ông Vũ-phần bảo đừng lên tiếng. Cất giọng ấy lại nói luôn:

« Ngủ đi, nín ngủ Nua-dên! »

Bây giờ ông Vũ-phần lại bấm tay Bé-rin bảo đừng nói ra. Nó mở cửa gác ông xuống thang; còn trong phòng thì nhiều tiếng ồn ào nổi dậy.

Khi ra ngoài đường thì ông Vũ-phần mới nói:

« Bây giờ đến ta đến cho biết cái phòng này ngai bữa đầu hồi, khi mới đến Ma-rô-cua chờ chỉ? »

làm ở Vân Nam đều bị tình nghi có chẵn trong đảng cộng sản đã phải dời về Hanoi, đến nay thì bị bắt. (N. C. T. B. ngày 4 oct.)

NAM-KỲ

Biểu tình ở Bentre
(Tin Impartial 3 octobre)

Trong đêm 2 octobre, ở gần làng Bi-châu, 600 dân biểu tình cầm cờ đỏ hội hiệp lại, la ó: đã đảo đảng Lập hiến Annam.

Lính khố xanh đến giải tán được.

Biểu tình ở Chợ-lớn
(Tin Impartial 3 octobre)

Trong đêm 1er octobre tại làng Long-sơn (Cholon) 50 dân biểu tình đánh nhà việc, đốt phá cả sổ sách.

Chủ nhà đưa ở

Báo Phụ nữ tấn vận vừa rồi có đăng tin tuy chuyện đã cách hai tháng nay nhưng có quan hệ nên trích đăng sau này:

Một nhà hào phú ở Bentre có nuôi một đứa ở gái năm nay tuổi vừa 17. Anh chàng ý mình giàu có lại là một tay quyền quí trong làng, mới ngày nọ cưỡng dâm đứa ở. Mẹ vợ thấy vậy, nổi ghen ý mình là bà chủ, đánh đập đứa ở rất tàn tệ, đánh chân lại cầm đèn lồng vào mồm đứa ở làm cho nó bị chảy từ bụng xuống chun. Hiện nay đứa ở

Phan-ri, le 15 Juillet 1930

Monsieur VIÊN-ĐỀ, Distillerie-Parfumerie

ĐỒNG-HỚI,

C'est avec une vive reconnaissance que je vous informe aujourd'hui de mon complet rétablissement grâce à votre essence Khuyh-Diép. Je souffrais de maux de tête affreux, j'avais des vertiges, des bourdonnements d'oreilles, des crampes dans les jambes ma mémoire commençait à fléchir... Après avoir essayé 8 petits flacons Khuyh-Diép, je sentais une amélioration extraordinaire dans mon état général. Mon sommeil revenait, les maux de tête reprenaient à des intervalles de plus en plus longs; à l'heure actuelle, je me considère comme complètement guéri et je me demande comment il est possible d'avoir été rétabli si vite.

En tout cas, c'est à votre Fhuyh-Diép que je dois la santé; soyez persuadé, Monsieur, que je ne l'oublierai jamais et que je le recommanderai à tous ceux qui souffrent comme moi.

VÔ-VĂN-QUANG

caissier
SOCIÉTÉ LIÊN - THANH
Phanri

Quá 50 tuổi

Không nói đến các người đau dùng thuốc, lại còn các ông bà ngoài 50 tuổi, là đang cái thời-kỳ tỳ-vị suy nhược.

Muốn bồi bổ khí huyết và tránh cái bệnh đau-lưng, nhức-xương, tê-mỏi v.v. thì nên uống thật chuyên thuốc Bô-huyết-khu-phong hiệu Tham-Thiên-Đường.

Nhớ kỹ hai chữ Tham-Thiên.

Tôi muốn cho ngài được biết một cái phòng trong các phòng khác ở An-rô-cua mà những thợ thuyền của ngài nào dân ông, dân bà, con nít, phải chen chúc một cách rất khổ sở; tôi muốn để cho ngài hít thở cái không khí ấy trong một phút đồng hồ để ngài rõ rằng cái không khí ấy đã giết biết bao nhiêu sinh mạng.

Chương thứ ba mươi chín

Có tay mà đêm tình ngày thì đã được dùng đến mười ba tháng rồi, cũng nhằm một ngày chưa nhựt kia, khi trời tươi tắn, cảnh vật êm đềm con Bé-rin đến lần đầu ở Ma-rô-cua, nhà đối kị, nhà ngai lộng, tự hỏi không biết rồi đây, trong cái tương lai mà mặt kia, sẽ xảy đến những chuyện gì nữa.

Ngày hôm nay cũng khi trời tươi tắn như bữa mới đến đó, nhưng con Bé-rin hôm nay và cái cảnh vật hôm nay nào có phải con Bé-rin và cái cảnh vật hôm trước!

Cái chỗ cạnh rừng lúc trước mà một buổi chiều kia nó ngồi trầm tư

một tương, và đưa mắt ngó khắp cả làng, thì bây giờ có nhiều nhà cửa đương cất, ở giữa khoảng trống có một cái nhà thương trường rất đẹp, để cho tất cả thợ thuyền làm tại nhà máy Ma-rô-cua và ở các nơi lân cận đến xin thuốc.

Ngồi đó thì có thể trông được các sự thay đổi ở trong xứ; so với cái khoảng thời gian ngắn ngủi, thì các sự thay đổi đó cũng to lớn thật!

(Còn nữa)

